

VAI TRÒ CỦA NHÀ NƯỚC TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN: MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ LÝ LUẬN Ở VIỆT NAM

PGS.TS Quyền Đình Hà, PGS.TS Mai Thanh Cúc, Ths. Nguyễn Thị Tuyết Lan, Bạch Văn Thủy

Trường Đại học Nông nghiệp Hà Nội

Thông qua cách tiếp cận có sự tham gia và dựa trên các thông tin, số liệu của các bài viết, công trình nghiên cứu của các nhà nghiên cứu và của các cơ quan, tổ chức liên quan, bài viết đã phân tích tóm lược một số quan điểm, lý luận về vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn ở Việt Nam như: Thực hiện các chức năng quản lý nhà nước trong phát triển nông thôn, vai trò đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội, xây dựng chiến lược và kế hoạch cho phát triển kinh tế-xã hội nông thôn, phát triển giáo dục đào tạo, phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe, phát triển nguồn nhân lực, cung cấp vốn tín dụng cho phát triển nông thôn, phát triển khoa học công nghệ, hỗ trợ các đối tượng thiệt thòi và phát huy vai trò của Nhà nước trong quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường trong quá trình phát triển.

Từ khóa: Vai trò của Nhà nước, phát triển nông thôn, Nhà nước, Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Nông thôn nước ta với 70% dân số cả nước, có vai trò đặc biệt quan trọng đối với phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Phát triển nông thôn đang được sự quan tâm của Đảng, Chính phủ và các tổ chức kinh tế- xã hội và của nhân dân. Có nhiều cách tiếp cận và quan điểm về phát triển nông thôn đã được bàn thảo. Trong điều kiện của Việt Nam, có thể khái quát rằng: Phát triển nông thôn là một quá trình cải thiện một cách bền vững các điều kiện kinh tế- xã hội, môi trường nông thôn, quá trình này trước hết là do người dân là chủ thể, có sự định hướng và hỗ trợ tích cực của Chính phủ và các các tổ chức kinh tế, xã hội.

Khái niệm trên nhấn mạnh vai trò chủ thể của người dân nông thôn, nhưng hết sức coi trọng trách nhiệm của Nhà nước trong quá trình phát triển nông thôn. Việc xác định rõ chức năng, trách nhiệm hỗ trợ của Nhà nước nhằm thể hiện quyết tâm chính trị của cơ quan quyền lực cao nhất đại diện cho nhân dân trong công cuộc phát triển nông thôn.

Đã có rất nhiều nghiên cứu về nông thôn và phát triển nông thôn trước đây. Tuy nhiên, các nghiên cứu thiên về các khía cạnh hoạt động của phát triển nông thôn như: nghiên cứu phát triển kinh tế nông thôn, nghiên cứu về các lĩnh vực phát triển xã hội nông thôn... Sự đóng góp hay vai trò và trách nhiệm

của các bên liên quan đặc biệt là vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn chưa có nhiều nghiên cứu một cách hệ thống.

Nghiên cứu này, góp phần làm rõ thêm vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn trong bối cảnh ở nước ta.

2. Nhà nước và vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn

2.1. Nhà nước và vai trò của Nhà nước

Nhà nước là tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị, một bộ máy chuyên làm nhiệm vụ cưỡng chế và thực hiện các chức năng quản lý đặc biệt nhằm duy trì trật tự xã hội, thực hiện mục đích bảo vệ lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội (Vũ Văn Tuấn, 2008).

Theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin thì Nhà nước là một tổ chức đặc biệt của quyền lực chính trị, có bộ máy chuyên trách để cưỡng chế và quản lý xã hội nhằm thực hiện và bảo vệ trước hết lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội có giai cấp đối kháng. Trong bối cảnh Việt Nam, Nhà nước bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản để xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa mang lại hạnh phúc cho nhân dân. Nhà nước tồn tại với hai tư cách: (i) Một là bộ máy duy trì sự thống trị của giai cấp này đối với giai cấp khác. (ii) Hai là tổ chức quyền lực

công- tức là Nhà nước vừa là người bảo vệ pháp luật vừa là người bảo đảm các quyền của công dân được thực thi. (Nguyễn Duy Hùng, 2009)

Vai trò của Nhà nước trong hoạt động và quản lý đất nước thể hiện trên một số nội dung:

- Ban hành pháp luật và có các biện pháp bảo đảm thi hành pháp luật;

- Ban hành các chính sách kinh tế vĩ mô, điều tiết, điều phối các chính sách kinh tế - xã hội, đặc biệt trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

- Đầu tư, cung cấp hàng hoá dịch vụ xã hội cơ bản (cấp phép, kiểm dịch, kiểm định, giám sát, kiểm tra các lĩnh vực hoạt động...);

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ cho sự phát triển của đất nước;

- Giữ vai trò là người bảo vệ những nhóm người yếu thế và dễ bị tổn thương trong xã hội (người già, phụ nữ, trẻ em, người tàn tật...);

- Hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, giao thông; phòng chống thiên tai.

2.2. Vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn.

Phát triển nông thôn (PTNT) là một vấn đề rộng lớn, phức tạp và lâu dài đòi hỏi sự tham gia và đóng góp của toàn dân, của các tổ chức đoàn thể và không thể thiếu vai trò và sự hỗ trợ của Nhà nước thông qua các hoạt động của Chính phủ.

PTNT là công việc chính của người dân nông thôn với sự giúp đỡ tích cực của Nhà nước. Hay nói cách khác, PTNT chỉ có thể đạt được kết quả mong đợi với sự cộng tác giữa Nhà nước và người dân. Trong PTNT, người dân giữ vai trò chủ thể phát triển còn Nhà nước với tư cách là người định hướng và hỗ trợ cho quá trình phát triển.

Trên phương diện là cơ quan quản lý Nhà nước, trong quá trình phát triển nông thôn Nhà nước thực hiện vai trò của mình thông qua việc hoạch định chiến lược, xây dựng các chính sách, kế hoạch và triển khai các chương trình hỗ trợ cho phát triển nông thôn đồng bộ trên các phương diện sau đây:

a. Phát triển kinh tế nông thôn

Phát triển kinh tế nông thôn là điều kiện tiên quyết để thực hiện công cuộc phát triển văn hóa xã hội và bảo vệ môi trường nông thôn. Theo đó, Nhà nước có vai trò chỉ đạo, xây dựng các chiến lược, kế hoạch phát triển cụ thể là khuyến khích phát triển

Nông- Lâm- Ngư nghiệp theo hướng hiện đại và sản xuất hàng hóa, phát triển các ngành Công nghiệp nông thôn nhằm tạo ra nhiều của cải, tăng năng suất lao động, tạo việc làm, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp, đáp ứng đầu vào, giải quyết đầu ra cho sản xuất nông nghiệp. Phát triển Thương mại- Dịch vụ nông thôn nhằm phát triển thị trường hàng hóa trong nông thôn có tác động tích cực đến phát triển sản xuất, kinh doanh đồng thời tác động đến đời sống người dân nông thôn. Trong phát triển kinh tế nông thôn cần thiết phải đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn như điện, đường giao thông, trường học, trạm y tế, chợ, nước sạch, thủy lợi,... Những đầu tư này là rất lớn và gắn kết với nhau trong hệ thống chung của địa phương, của vùng và của quốc gia do vậy nó đòi hỏi cần có quy hoạch thống nhất và sự hỗ trợ đầu tư công của Nhà nước trong những chương trình mang tầm cỡ quốc gia.

b. Phát triển văn hóa – xã hội và môi trường nông thôn

Trên cơ sở phát triển kinh tế, trong phát triển nông thôn cần phát triển toàn diện các vấn đề về văn hóa xã hội và bảo vệ môi trường nông thôn như giáo dục đào tạo, y tế - chăm sóc sức khỏe nhân dân, văn hóa- thể thao, lao động việc làm, xóa đói giảm nghèo, vệ sinh môi trường... Để phát triển văn hóa- xã hội và môi trường nông thôn một cách đồng bộ, Nhà nước có vai trò trước hết là hoạch định chính sách, xây dựng thể chế, là cơ quan chủ trì hoạt động đầu tư công, đồng thời hỗ trợ và kêu gọi, động viên các cá nhân, tổ chức trong toàn xã hội tham gia và phối hợp thực hiện nhằm xây dựng nông thôn mới ngày càng hiện đại, văn minh, bền vững nhưng vẫn lưu giữ được những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, của các cộng đồng.

c. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học và công nghệ cho quá trình phát triển nông thôn

Phát triển kinh tế, văn hóa- xã hội nông thôn chỉ có thể đạt được kết quả tốt đẹp nếu quan tâm đầy mạnh nghiên cứu Khoa học công nghệ. Khoa học công nghệ góp phần quan trọng trong quá trình hiện đại hóa đất nước và hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn bởi vai trò giúp tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh... Với vai trò là cơ quan quản lý đất nước trên mọi phương diện, Nhà nước tổ chức và đầu tư công cho các hoạt động nghiên cứu Khoa học công nghệ thông qua các cơ quan nghiên cứu và các trường đại

học. Những chính sách của Nhà nước cho nghiên cứu và triển khai khoa học công nghệ nhằm mục tiêu phát triển kinh tế, văn hóa xã hội của đất nước, trong đó có các mục tiêu xây dựng nông thôn mới giàu đẹp, văn minh. Khi nền kinh tế, xã hội của đất nước phát triển thì Nhà nước càng có điều kiện đẩy mạnh công tác nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, đưa về nông thôn nhiều tiến bộ kỹ thuật mới làm thay đổi nhanh bộ mặt nông thôn (Mai Thanh Cúc, 2005).

d. Đầu tư trực tiếp vốn ngân sách và huy động các nguồn vốn cho phát triển nông thôn

Trong phát triển nông thôn, Nhà nước trực tiếp đầu tư công bằng vốn ngân sách cho các yêu cầu xây dựng nông thôn mới, bên cạnh đó Nhà nước tạo môi trường pháp lý và khuyến khích đầu tư vào xây dựng nông thôn của mọi tổ chức, cá nhân bao gồm nguồn viện trợ nước ngoài, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, các công ty tư nhân và các tổ chức khác. Nhà nước sử dụng nguồn ngân sách để đầu tư công vào các lĩnh vực chủ yếu để nắm thế chủ động; đồng thời Nhà nước hợp tác với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp... để khuyến khích và huy động các nguồn vốn đầu tư kể cả nguồn vốn đầu tư của người dân trong xây dựng cơ sở hạ tầng và các hoạt động phát triển nông thôn. Xây dựng nông thôn mới cần huy động một lượng vốn đầu tư lớn và lâu dài, bản thân người dân nông thôn với vai trò chủ thể trong phát triển không thể tự đáp ứng yêu cầu về vốn. Do đó, đầu tư công trực tiếp của Nhà nước bằng vốn ngân sách và huy động các nguồn vốn khác là cần thiết, vấn đề đặt ra ở đây là làm thế nào để quản lý, sử dụng các nguồn vốn này với sự tham gia của người dân một cách công khai, minh bạch và hiệu quả.

e. Hỗ trợ cho các đối tượng chính sách trong nông thôn

Trong quá trình phát triển nông thôn không thể bỏ qua sự quan tâm tới các đối tượng thiệt thòi, những nhóm người dễ bị tổn thương. Với những mặt trái của kinh tế thị trường sẽ làm cho các đối tượng này bị phân hóa mạnh về khoảng cách giàu nghèo, thất nghiệp... Họ thường bị thiệt thòi trong cộng đồng mà tự họ khó có thể vươn lên được. Do đó, để đảm bảo sự công bằng xã hội đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững, Nhà nước có vai trò hỗ trợ, tạo mọi điều kiện cho các đối tượng này được ưu tiên về tạo việc làm, thu nhập, đời sống, thụ hưởng các phúc lợi công cộng... nhằm giảm thiểu sự thiệt thòi cho họ

và đảm bảo sự công bằng xã hội. Đó cũng chính là chính sách ưu việt của chế độ ta đối với mọi tầng lớp nhân dân.

3. Vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn ở Việt Nam

Tính cho đến nay, Việt Nam về cơ bản vẫn là một nước nông nghiệp đa số dân cư sinh sống ở nông thôn. Phần lớn người dân ở nông thôn đều hoạt động chính là sản xuất nông nghiệp. Do hoàn cảnh lịch sử để lại nên sản xuất nông nghiệp và thực trạng nông thôn của nước ta còn nhiều khó khăn, hơn 90% số người nghèo sống ở nông thôn, cơ sở hạ tầng tuy đã được cải thiện nhưng còn yếu, các dịch vụ xã hội còn thấp kém, thu nhập và đời sống nông dân khá hơn trước song vẫn đang ở mức thấp. Do trải qua thời gian dài của chiến tranh, đất nước nói chung và khu vực nông thôn nói riêng chưa giải quyết hết mọi hậu quả chiến tranh, phát triển nông thôn từ xuất phát điểm thấp, dân số đông, đất đai chật hẹp, sản xuất manh mún, hiệu quả thấp...

Chính những đặc trưng và khó khăn đó của nông thôn nước ta cho nên để thực hiện thành công công cuộc phát triển nông thôn, vai trò của Nhà nước cần được thể hiện toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, các mặt của đời sống xã hội (Sơ đồ 1).

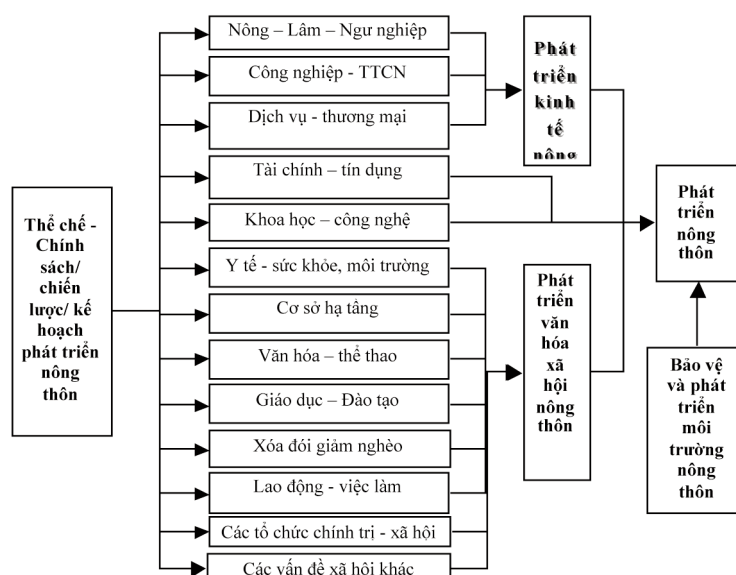
3.1. Thực hiện các chức năng quản lý Nhà nước trong phát triển nông thôn

Phát triển nông thôn là một lĩnh vực rộng lớn và phức tạp. Do vậy, quá trình phát triển nông thôn liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều ngành trong hệ thống chính quyền từ trung ương đến địa phương, bên cạnh đó còn có các đoàn thể, tổ chức kinh tế- xã hội và các thành phần xã hội tham gia. Chính vì vậy, Nhà nước nắm vai trò chủ đạo quản lý các hoạt động, thống nhất hành động, thống nhất chương trình phát triển nông thôn từ trung ương đến địa phương, đồng thời phối hợp với các đoàn thể, tổ chức kinh tế- xã hội và động viên mọi tầng lớp nhân dân tham gia vào sự nghiệp PTNT nhằm đạt được kết quả tốt nhất.

3.2. Đảm bảo an ninh quốc gia, ổn định chính trị, an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội cho phát triển nông thôn

Thực tế đã cho thấy, các chương trình, kế hoạch, cương lĩnh chính trị của đất nước đều gắn phát triển kinh tế với an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội. Phát triển nông thôn và giữ gìn ổn định chính trị, an ninh quốc phòng luôn luôn là hai nhiệm vụ chiến lược xuyên suốt trong sự nghiệp cách mạng

Sơ đồ 1: Vai trò của Nhà nước trong phát triển nông thôn



nước ta. Do vậy, muốn xây dựng đất nước cũng như PTNT đạt kết quả tốt thì môi trường pháp lý, tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc phòng có tầm ảnh hưởng rất lớn và cần phải được đảm bảo tốt trên mọi phương diện, có như vậy mới làm an lòng dân, tạo niềm tin của người dân với Nhà nước trong quá trình phát triển. (Lê Nguyễn Hương Trinh, 2006).

3.3. Hoạch định chính sách, chiến lược, kế hoạch, các chương trình, mô hình quốc gia về phát triển nông thôn

Nhà nước quản lý đất nước thông qua các chính sách, chiến lược, các chương trình phát triển kinh tế- văn hóa- xã hội. Các chương trình, chính sách mang tính chất định hướng, hoạch định chung cho

các mục tiêu phát triển nông thôn thể hiện trên các khía cạnh sau:

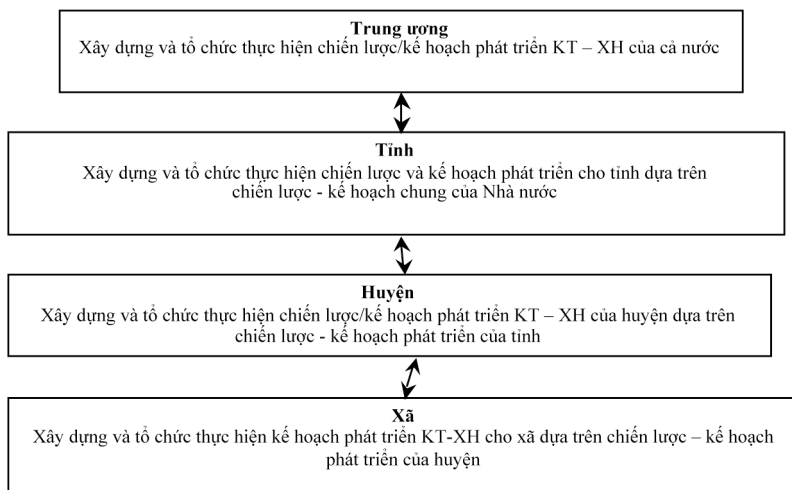
- Chính sách phát triển kinh tế gồm các chính sách phát triển nông nghiệp, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ khu vực nông thôn, tạo điều kiện phát triển kinh tế nhiều thành phần, đa dạng hóa các thành phần, các loại hình kinh tế...

- Chính sách của Nhà nước được cụ thể đối với từng ngành trên bình diện quốc gia, tỉnh, huyện đến cơ sở trong phát triển nông thôn.

- Những chính sách ưu tiên, kế hoạch đầu tư và biện pháp điều hành, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong phát triển nông thôn;

- Tạo cơ chế chính sách động viên, khuyến khích,

Sơ đồ 2: Hệ thống quản lý nhà nước trong phát triển nông thôn ở nước ta



tạo điều kiện phát triển kinh tế hộ nông dân, kinh tế trang trại ở nông thôn;

- Sử dụng quyền lực của Chính phủ với tư cách là người mua – người cung cấp và người chủ nhằm hạn chế tiêu cực của nền kinh tế thị trường;

- Tạo hệ thống hỗ trợ đối với những đối tượng và khu vực bị thiệt thòi nhất là người nghèo, người dân vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người...

- Đồng thời, cùng với việc điều hành hoạt động của hệ thống chính quyền từ trung ương đến địa phương, các đoàn thể, tổ chức kinh tế - xã hội, phối hợp hành động đảm bảo cho những chương trình, chính sách đó đi vào cuộc sống phục vụ cho sự nghiệp phát triển nông thôn đạt kết quả tốt.

3.5. Phát triển kinh tế nông thôn

Phát triển kinh tế là nhiệm vụ luôn phải được chú ý và quan tâm hàng đầu. Phát triển kinh tế là điều kiện cần và vừa là mục tiêu vừa là phương tiện để phát triển nông thôn. Với hệ thống các cơ quan, các ngành chuyên môn từ trung ương đến địa phương, Nhà nước thực hiện công tác xây dựng chương trình chiến lược, kế hoạch và chỉ đạo việc thực hiện, hỗ trợ đầu tư công cho phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế ở nông thôn.

Nhà nước quy hoạch các ngành kinh tế, vùng kinh tế, thành phần kinh tế trên cả nước và trong khu vực nông thôn cũng như quy hoạch các vùng sản xuất trọng điểm theo sản phẩm, theo ngành kinh tế, theo thành phần kinh tế ở khu vực nông thôn. Cùng với đó là các chính sách khuyến khích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, khuyến khích phát triển công nghiệp, dịch vụ; kêu gọi đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở nông thôn, các chính sách khuyến khích phát triển tiểu thủ công nghiệp nông thôn, chính sách phát triển thương mại dịch vụ ở nông thôn, hỗ trợ công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường ở nông thôn...

Phát triển văn hóa – xã hội nông thôn

Trong lĩnh vực phát triển văn hóa, Nhà nước có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng nền văn hóa nông thôn hiện đại mà vẫn giữ được bản sắc dân tộc tạo nét riêng của mỗi vùng, miền, mỗi dân tộc trên phạm vi toàn quốc. Nhà nước xây dựng những chương trình, tiêu chí, tuyên truyền và phát động phong trào thi đua xây dựng nếp sống văn hóa mới ở khu dân cư. Bài trừ các hủ tục, giữ gìn và phát huy những giá trị tốt đẹp của địa phương. Đầu tư

ngiên cứu, phát triển môi trường sinh hoạt văn hóa cộng đồng như việc khôi phục giữ gìn các lễ hội truyền thống, trùng tu các khu di tích lịch sử, các danh lam thắng cảnh... có chính sách giáo dục cho thế hệ sau biết quý trọng, bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống ấy...

Trong phát triển xã hội nông thôn, vai trò của Nhà nước thể hiện trong việc giải quyết những vấn đề chung của xã hội đòi hỏi phải có những nguồn lực to lớn mà chỉ Nhà nước mới có được như công cuộc xóa đói giảm nghèo, phát triển giáo dục, giải quyết việc làm, phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, quan tâm giúp đỡ những người thiệt thòi như người tàn tật, người già neo đơn, chăm sóc trẻ em, chăm sóc phụ nữ, người già... phòng ngừa các tệ nạn xã hội phát sinh trong quá trình phát triển nông thôn gây ảnh hưởng tới sự nghiệp phát triển nông thôn. (Phạm Ngọc Quang, 2009).

3.6. Phát triển nguồn nhân lực nông thôn

Bác Hồ đã từng dạy “*Muốn có xã hội xã hội chủ nghĩa thì phải có con người xã hội chủ nghĩa*” điều đó có ý nghĩa là con người là động lực của sự phát triển. Do đó, trong phát triển nông thôn, muốn phát triển nông thôn nhanh và bền vững thì công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực với chất lượng ngày càng cao cho phát triển nông thôn cần phải được quan tâm.

Quá trình công nghiệp hóa– hiện đại hóa nông thôn đặt ra nhiều yêu cầu mới trong phát triển nguồn nhân lực. Người lao động cần được đào tạo về kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp để có thể áp dụng công nghệ mới, sử dụng máy móc vào quá trình sản xuất nhằm đạt năng suất và hiệu quả cao. Ở Việt Nam mới có khoảng 18% số lao động nông thôn qua đào tạo nghề, phần lớn nông dân vẫn sản xuất thủ công. Do đó, nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực cho khu vực nông thôn rất cần thiết. Vai trò của Nhà nước trong phát triển nguồn nhân lực nông thôn được thể hiện qua các khía cạnh chủ yếu sau:

- Nhà nước quy hoạch, đầu tư xây dựng các trung tâm chuyển giao khoa học công nghệ ở các vùng nông thôn.

- Xây dựng các tổ chức nhà nước hoặc các tổ chức của những người tình nguyện tham gia vào công tác khuyến nông nhằm giúp đỡ các hộ nông dân, các trang trại và hợp tác xã.

- Giúp chuyển giao công nghệ mới, thông qua các trung tâm và trường dạy nghề đào tạo lực lượng lao động kỹ thuật ở nông thôn.

- Giúp đỡ nhà đầu tư thuộc các thành phần kinh tế lựa chọn lĩnh vực kinh doanh và phương án kinh doanh hợp lý ở các vùng nông thôn.

- Hình thành các trung tâm thông tin huyện và xã gắn với công tác khuyến nông và tổ chức công tác thông tin, hướng dẫn kỹ thuật, nhu cầu thị trường cho các hộ và cơ sở kinh doanh ở nông thôn. (Mai Thanh Cúc, 2005, Phạm Ngọc Quang, 2009)

- Ngoài ra Nhà nước còn ban hành và hỗ trợ các Chương trình trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở nông thôn, các chính sách khuyến khích phát triển nguồn nhân lực như ưu đãi, thu hút, bồi dưỡng, sử dụng và đãi ngộ người có tài về làm việc ở vùng nông thôn; chương trình tín dụng cho học sinh, sinh viên để học tập và đào tạo nghề từ Ngân hàng Chính sách xã hội....

3.7. Hỗ trợ tín dụng vốn cho phát triển nông thôn

Trong phát triển nông thôn và trong sản xuất nông nghiệp nói riêng việc đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất có ý nghĩa then chốt và vô cùng quan trọng vì nông dân còn nghèo, doanh nghiệp hoạt động ở nông thôn thường có quy mô nhỏ, năng lực vốn đầu tư thấp. Mặt khác, ở khu vực nông thôn các hoạt động sản xuất ít thuận lợi hơn, khả năng thu lợi nhuận chậm chưa kể đến vấn đề rủi ro cao, nguồn vốn cung ứng ở khu vực nông thôn chủ yếu là cho hộ gia đình sản xuất kinh doanh nên quy mô vốn nhỏ dẫn đến chi phí vốn cao mâu thuẫn với khả năng của nông dân. Vì vậy, các ngân hàng thương mại thường ngại khi cung cấp dịch vụ tín dụng ở khu vực này.

Chính vì lẽ đó nên vai trò của Nhà nước là điều hành, chỉ đạo hệ thống ngân hàng thương mại thực hiện chính sách hỗ trợ, cung cấp dịch vụ tín dụng mang tính ưu đãi cho khu vực nông thôn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng trong phát triển sản xuất và xây dựng nông thôn mới. Bên cạnh đó, Nhà nước còn ban hành các chính sách, cơ chế phát triển thị trường tín dụng lành mạnh ở nông thôn, tạo điều kiện cho thị trường tín dụng ở khu vực nông thôn ngày càng phát triển.

3.8. Phát triển nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông thôn

Ngày nay, khoa học công nghệ (KHCN) và đổi mới KHCN nghệ là yếu tố quyết định sự phát triển nhanh, mạnh của nền kinh tế. Trong phát triển nông thôn KHCN và đổi mới KHCN có vai trò cực kỳ to lớn ảnh hưởng đến chiều hướng, mức độ và nhịp độ

xây dựng nông thôn mới. Nhà nước, với quyền hạn và chức năng tổ chức, điều hành hệ thống các viện nghiên cứu, các trường đại học, và với nguồn lực từ ngân sách để đẩy mạnh nghiên cứu KHCN và chuyên giao tiến bộ kỹ thuật về nông thôn. Lĩnh vực phát triển KHCN nông thôn bao gồm những lĩnh vực chính và cấp thiết sau:

Phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học vào sản xuất, đưa nhanh các tiến bộ mới về sinh học nhằm tạo đột phá về năng suất và chất lượng cây trồng, vật nuôi. Áp dụng và xây dựng ngành công nghệ sinh học hiện đại để giải quyết các vấn đề thực tế đang đặt ra. Theo đó, Nhà nước có chính sách phát triển các cơ sở nhân giống cây, con sạch bệnh, sản xuất các giống chất lượng cao, đảm bảo cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, tập trung vào nhóm cây lương thực, rau hoa quả, cây lâm nghiệp, vật nuôi, thủy sản; phát triển sản xuất công nghiệp chế phẩm sinh học bảo vệ cây trồng, vật nuôi ở quy mô vừa và nhỏ. Đồng thời hỗ trợ phát triển công nghệ bảo quản và chế biến nông sản nhằm giảm nhẹ thiệt hại sau thu hoạch và nâng cao chất lượng sản phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm... phục vụ tiêu dùng và xuất khẩu (Chiến lược phát triển Khoa học công nghệ Việt Nam đến năm 2010)

3.9. Đầu tư xây dựng các công trình phục vụ an sinh xã hội nông thôn và cung cấp các dịch vụ công

Phát triển nông thôn trong thời đại mới đặt ra yêu cầu phải phát triển một cách toàn diện và bền vững. Một mặt nữa là trong phát triển nông thôn cần quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đi trước một bước. Bên cạnh đó, phát triển phải mang lại cho cộng đồng dân cư ngày càng nhiều phúc lợi xã hội, ngày càng nhiều các dịch vụ công với chất lượng cao. Do vậy, trong quá trình phát triển nông thôn, việc phát triển hệ thống các công trình phúc lợi công cộng, các công trình dịch vụ công như: điện, đường giao thông, trường học, nước sạch, chợ, thủy lợi, khu thể dục thể thao... và các dịch vụ công như giáo dục đào tạo, bảo hiểm, chăm sóc sức khỏe... Nhà nước có vai trò xây dựng mục tiêu, chiến lược hành động, đầu tư từ ngân sách quốc gia cùng với ngân sách địa phương và huy động sự đóng góp của cộng đồng, của các tổ chức để xây dựng các công trình phục vụ cộng đồng dân cư trong quá trình phát triển nông thôn.

3.10. Hỗ trợ người dân nông thôn trong khắc phục những yếu tố rủi ro bất thường

Phát triển nông thôn là một quá trình lâu dài phải trải qua nhiều năm thậm chí hàng chục năm. Do vậy, không thể tránh khỏi những yếu tố rủi ro gây khó khăn cho tiến trình phát triển nông thôn như thiên tai, dịch bệnh, sự cố... Do vậy, Nhà nước có vai trò dự báo những tình huống bất thường đó đồng thời có biện pháp tích cực nhằm hạn chế những thiệt hại do các yếu tố rủi ro đó gây ra, trích ngân sách hỗ trợ khắc phục hậu quả để địa phương và người dân nhanh chóng khắc phục hậu quả để trở lại hoạt động bình thường và lấy lại nhịp độ phát triển.

3.11. Bảo tồn, phát triển tài nguyên thiên nhiên và môi trường nông thôn

Khu vực nông thôn chứa đựng hầu hết các nguồn tài nguyên thiên nhiên của quốc gia. Phát triển nông thôn nhằm sử dụng hợp lý, hiệu quả những nguồn tài nguyên đó. Việc quản lý, sử dụng có hiệu quả để đảm bảo cho phát triển bền vững. Nhà nước có vai trò chỉ đạo các ngành chuyên môn, chính quyền địa phương và cộng đồng trong quy hoạch, đề ra giải pháp, các phương án công nghệ nhằm khai thác các nguồn tài nguyên phục vụ tốt nhất cho phát triển vùng, địa phương và bình diện quốc gia. Bên cạnh đó, Nhà nước còn có vai trò trong xây dựng khung pháp lý để bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh quyển, đa dạng tài nguyên, giữ gìn sự sạch đẹp của môi trường nông thôn phục vụ cho phát triển đất nước nói chung và phát triển nông thôn nói riêng. Điều đó có nghĩa là Nhà nước đóng vai trò nòng cốt

trong quy hoạch phát triển nông thôn gắn với việc kiểm soát ô nhiễm môi trường và bảo vệ môi trường nông thôn trong quá trình phát triển.

4. Kết luận

Trong sự nghiệp phát triển nông thôn, Nhà nước có vai trò vô cùng quan trọng, là người “nhạc trưởng” trong hoạch định chiến lược phát triển, tổ chức, điều hành, mọi hoạt động trong lĩnh vực phát triển nông thôn. Ở Việt Nam, vai trò đó của Nhà nước có tầm quan trọng và có những điểm riêng phù hợp với đặc trưng của nông thôn nước ta. Làm tốt vai trò của Nhà nước thể hiện trên các khía cạnh quản lý nhà nước thống nhất trên toàn quốc trong điều hành, chỉ đạo phát triển nông thôn để các chính sách vĩ mô được đảm bảo tính thực thi và thành công trên toàn quốc; đảm bảo an ninh quốc phòng, trật tự an ninh tạo môi trường chính trị và an ninh ổn định cho sự phát triển; triển khai chỉ đạo, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch vĩ mô cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn; phát triển nguồn nhân lực; phát triển y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; cung cấp vốn và tín dụng phát triển; phát triển khoa học công nghệ và khuyến khích áp dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất nông nghiệp, nông thôn... Đặc biệt là triển khai công tác bảo tồn, sử dụng hợp lý tài nguyên và phát triển môi trường nông thôn. Làm rõ và thực hiện tốt vai trò của Nhà nước nhằm thúc đẩy nhanh chóng sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và phát

Tài liệu tham khảo:

1. Bộ Nông nghiệp và PTNT (2009), số 2835/BNN – KH ngày 07 tháng 09 năm 2009, Báo cáo kế hoạch 5 năm 2011 – 2015 ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
2. Chiến lược phát triển Khoa học công nghệ Việt Nam đến năm 2010.
3. Mai Thanh Cúc (2005). Giáo trình Phát triển nông thôn, Nhà xuất bản Nông nghiệp, Hà Nội, trang 80 – 84.
4. Nguyễn Duy Hùng (2009). Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, Hà Nội, trang 425 – 448).
5. Phạm Ngọc Quang (2009). – Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường, định hướng Xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, http://www.tapchicongsan.org.vn/details.asp?Object=4&news_ID=23438674, Trích dẫn 01/05/2009.
6. Lê Nguyễn Hương Trinh (2006)., Về vai trò Nhà nước trong nền kinh tế thị trường, Tạp chí Triết học, http://www.chungta.com/Desktop.aspx/ChungTa-SuyNgam/Hanh-Dong/Vaitro_Nhanuoc_KTTT/, trích dẫn 25/11/2006.
7. Minh Tâm (2010). Hai năm thực hiện Nghị quyết Tam Nông- Diện mạo nông thôn mới khởi sắc, <http://www.voh.com.vn/news/NewsDetail.aspx?id=20265>), Trích dẫn 20/07/2010.
8. Vũ Văn Tuấn (2008). Pháp luật đại cương, Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà Nội, trang 19 - 24.